

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ  
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2022/HSST

Ngày 12/01/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hồ Thị Xuân Hương

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Lê Quang Minh Nhật;

2. Bà Võ Thị Kim Lan.

*Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Trí Diện - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

*Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa:* Bà Mai Thị Hoàng Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 145/2021/HSST ngày 20 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 154/2021/QĐXXST-HS ngày 31/12/2021 đối với bị cáo: **Nguyễn Thiện N** (tên gọi khác: K); giới tính: Nam; sinh ngày 15/11/1990 tại Quảng Trị; nơi đăng ký HKTT: Khu phố N, Phường M, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; chỗ ở: Khu phố S, Phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Nguyễn K1, sinh năm 1967 và bà Hoàng Thị Phương L; sinh năm 1969, cả hai đều buôn bán; gia đình có 03 anh, em, bị cáo là con đầu; có vợ: Hoàng Kim Khánh L1 (đã ly hôn) và 01 con Nguyễn Hoàng P, sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị bắt tạm giam vào ngày 29/10/2021 tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đông Hà cho đến nay, có mặt.

Bị hại: Nguyễn Vũ T, sinh năm 2002; trú tại: Khu phố S, Phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người làm chứng: Cháu Nguyễn Minh Ch, sinh ngày 15/4/2005; trú tại: Khu phố S, Phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của người làm chứng: Ông Nguyễn Quang H, sinh năm 1969; trú tại: : Khu phố S, Phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị (*bố cháu Ch*), vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thiện N và Nguyễn Vũ T là có mối quan hệ là anh em chú, bác ruột nhưng trong cuộc sống thường xảy ra mâu thuẫn. Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 05/10/2021, Nguyễn Thiện N đang ăn cơm ở trong nhà thì Nguyễn Vũ T đi ngang qua nhà N để đến quán quán tạp hóa Bé Hòa (địa chỉ: số 25/3 đường Nguyễn Chí Thanh, Phường 5, thành phố Đông Hà). Do có mâu thuẫn từ trước nên khi nhìn thấy N, anh T dùng lời lẽ trêu tức N. N cầm tô bằng sứ (chứa cơm và thức ăn) đi theo Nguyễn Vũ T để nói chuyện. Trong quá trình nói chuyện thì hai bên xảy ra mâu thuẫn, N dùng tô sứ đánh vào vùng đầu bên trái của T theo hướng từ phải sang trái, từ dưới lên trên làm cho anh T bị thương tích, tô sứ bị vỡ.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 223/TgT ngày 15/10/2021 của T tâm pháp y tỉnh Quảng Trị kết luận: Vết thương phần mềm vùng trán, gò má, thái dương trái, vết thương trong vành tai, vết thương khuyết vành tai trái. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Vũ T do thương tích gây nên hiện tại 12% (*Mười hai phần trăm*).

#### ***Vật chứng, tài sản thu giữ gồm:***

Nhiều mảnh vỡ sứ màu trắng được đựng trong một hộp carton đã được niêm phong.

Tại bản Cáo trạng số 02/CT-VKSĐH ngày 20 tháng 12 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà đã truy tố bị cáo Nguyễn Thiện N về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo Điểm đ Khoản 2 Điều 134 dẫn chiếu theo Điểm a Khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điểm đ Khoản 2 Điều 134, dẫn chiếu theo điểm a khoản 1 Điều 134; Điểm b, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thiện N từ 24 tháng đến 26 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 48 tháng đến 52 tháng, kể từ ngày tuyên án.

*Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:* Anh Nguyễn Vũ T không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không xem xét.

Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử: Tịch thu và tiêu hủy những mảnh vỡ sứ màu trắng được đựng trong một hộp carton đã được niêm phong.

Bị cáo trình bày lời nói sau cùng: Bị cáo xin lỗi bị hại và gia đình. Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai trái, xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức án nhẹ và cho bị cáo được hưởng án treo, bị cáo xin hứa sẽ sửa chữa trở thành con người có ích cho gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố và xét xử, Hội đồng xét xử nhận thấy: Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đông Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thiện N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng, đã có đủ cơ sở kết luận: Do có mâu thuẫn từ trước, nên vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 05/10/2021, tại : Khu phố S, Phường N, thành phố Đ, trong lúc Nguyễn Thiện N và Nguyễn Vũ T có lời quan tiếng lại, Nguyễn Thiện N đã dùng 01 cái tô (đựng cơm) bằng sứ đánh vào vùng đầu bên trái của Nguyễn Vũ T theo hướng từ phải sang trái, từ dưới lên trên gây thương tích cho Nguyễn Vũ T với tỷ lệ thương tật 12%. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại Điểm đ Khoản 2 Điều 134, dẫn chiếu theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố hành vi của bị cáo là có căn cứ. Điều luật quy định khung hình phạt: “*Phạt tù từ hai năm đến sáu năm*”.

[3] Xét về tính chất hành vi của bị cáo: Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự thực hiện phạm tội một cách cố ý. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tính mạng sức khỏe của người khác được pháp

luật bảo vệ, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự trị an trên địa bàn. Vì vậy, cần phải xử bị cáo nghiêm minh với mức án tương xứng tính chất, mức độ, hậu quả do bị cáo gây ra mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã tích cực vận động gia đình chăm sóc điều trị, chi phí một phần tiền viện phí cho anh T, thể hiện thái độ ăn năn hối cải, bị hại là người thân thích của bị cáo có đơn xin bãi nại cho bị cáo, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xem xét về tính chất mức độ nguy hiểm mà hành vi phạm tội của bị cáo gây ra: Hội đồng xét xử thấy rằng: Xuất phát từ việc bị cáo và anh T có mâu thuẫn từ trước, hai bên có lời qua tiếng lại dẫn đến Nguyễn Thiện N đã dùng 01 cái bằng sứ đánh vào vùng đầu của Nguyễn Vũ T gây thương tích. Tuy nhiên, bị cáo và bị hại là người thân thích anh em con chú, bác ruột có đơn xin cho bị cáo được hưởng án treo. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng nên xem xét cho bị cáo được hưởng dưới mức thấp nhất của khung hình phạt và không cần thiết buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù, mà xem xét cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Áp dụng quy định tại Khoản 1 Điều 54 và Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét;

Về xử lý vật chứng: Những mảnh sứ vỡ là công cụ, phương tiện bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu và tiêu hủy;

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thiện N** (tên gọi khác: K) phạm tội “Cố ý gây thương tích”

Căn cứ Điểm đ Khoản 2 Điều 134; Điểm b, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51; Khoản 1 Điều 54; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Thiện N (tên gọi khác: K): **21** (Hai mươi một) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử

thách: **42** (*Bốn mươi hai*) tháng tính từ ngày tuyên án (12/01/2022).

Giao bị cáo Nguyễn Thiện N cho Ủy ban nhân dân Phường 5, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân Phường 5, thành phố Đông Hà trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. *Về xử lý vật chứng*: Căn cứ vào Điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử: Tịch thu và tiêu hủy những mảnh vỡ sứ màu trắng được đựng trong một hộp carton, đã niêm phong. (*Vật chứng hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa cơ quan Điều tra Công an thành phố Đông Hà và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà lập ngày 23/12/2021*)

3. *Về án phí*: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, buộc bị cáo phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, tính từ ngày tuyên án.

Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

**Nơi nhận:**

- TAND, VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND TP Đông Hà;
- Công an TP Đông Hà;
- Thi hành án hình sự;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- Chi cục THADS TP Đông Hà;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hồ Thị Xuân Hương**